

Số: /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng 12 năm 2021

Dự thảo lần 2

NGHỊ QUYẾT
Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 6926/BKHĐT-TH ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022.

Xét Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021, Công văn số 4048/UBND-TH ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 97/BC-HĐND-KTNS ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 với các nội dung như sau:

I. Nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022

1. Danh mục dự án bố trí vốn năm 2022 phải thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua và đáp ứng điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định của Luật Đầu tư công.

2. Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng (vốn tất toán các công trình đã quyết toán).

3. Bố trí lại kế hoạch vốn cho những dự án đã cắt giảm năm 2021.

4. Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành năm 2022.

5. Bố trí đủ vốn cho nhiệm vụ quy hoạch, vốn đối ứng các dự án ODA, PPP, các Chương trình mục tiêu quốc gia.

6. Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới có trong danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

II. Nguồn vốn năm 2022

Tổng nguồn vốn năm 2022 là 7.292 tỷ 236 triệu đồng, bao gồm:

1. Vốn ngân sách địa phương: 6.223 tỷ 336 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 477 tỷ 840 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 4.893 tỷ 296 triệu đồng.
- Nguồn thu xổ số kiến thiết: 803 tỷ 600 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 18 tỷ 600 triệu đồng.
- Vốn hỗ trợ của TP. Hồ Chí Minh: 30 tỷ đồng.

2. Nguồn ngân sách trung ương: 1.068 tỷ 900 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn trong nước: 1.000 tỷ đồng.
- Vốn nước ngoài (ODA): 68 tỷ 900 triệu đồng.

(Kèm theo biểu tổng hợp)

III. Phương án phân bổ

1. Vốn ngân sách địa phương: 6.223 tỷ 336 triệu đồng *(kèm theo biểu số 1)*, trong đó bố trí lại các dự án đã cắt giảm năm 2021 là 950 tỷ 830 triệu đồng *(chi tiết tại phụ lục 1.1)*, bao gồm:

1.1. Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 477 tỷ 840 triệu đồng.

Bao gồm:

- Vốn phân cấp huyện, thị, thành phố: 300 tỷ 510 triệu đồng.
- Vốn thực hiện dự án: 114 tỷ 497 triệu đồng.

Trong đó dự án chuyển tiếp: 114 tỷ 497 triệu đồng.

- Vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 62 tỷ 833 triệu đồng.

1.2. Nguồn thu tiền sử dụng đất: 4.893 tỷ 296 triệu đồng.

Bao gồm:

- Vốn phân cấp huyện, thị, thành phố: 1.494 tỷ 696 triệu đồng.
- Vốn thực hiện dự án: 3.010 tỷ 833 triệu đồng.

Trong đó:

- + Dự án chuyển tiếp: 1.458 tỷ 815 triệu đồng.
- + Dự án khởi công mới: 1.552 tỷ 018 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia NTM:	370 tỷ 600 triệu đồng.
- Chương trình mục tiêu quốc gia GNBV:	17 tỷ 167 triệu đồng.
1.3. Nguồn thu xổ số kiến thiết:	803 tỷ 600 triệu đồng.
Bao gồm:	
- Vốn thực hiện dự án:	684 tỷ 200 triệu đồng.
Trong đó:	
+ Dự án chuyển tiếp:	308 tỷ 800 triệu đồng.
+ Dự án khởi công mới:	375 tỷ 400 triệu đồng.
- Vốn Chương trình MTQG nông thôn mới:	119 tỷ 400 triệu đồng.
1.4. Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương:	18 tỷ 600 triệu đồng.
1.5. Vốn hỗ trợ của TP. Hồ Chí Minh:	30 tỷ đồng.
2. Nguồn ngân sách trung ương:	1.068 tỷ 900 triệu đồng.

Bao gồm:

2.1. Vốn trong nước: 1.000 tỷ đồng (*chi tiết tại biểu số 2*).

Trong đó:

- Dự án chuyển tiếp:	726 tỷ 800 triệu đồng.
- Dự án khởi công mới:	273 tỷ 200 triệu đồng.

2.2. Vốn nước ngoài (ODA): 68 tỷ 900 triệu đồng (*chi tiết tại biểu số 3*).

Riêng nguồn thu xổ số kiến thiết bố trí cho lĩnh vực giáo dục đào tạo và y tế là 684 tỷ 200 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 85,1%; bố trí cho xây dựng nông thôn mới là 119 tỷ 400 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 14,9% đảm bảo không thấp hơn quy định của trung ương.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TC, Bộ KH&ĐT;
- TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng

